



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

Số: 65 /CV-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh  
- Các Cổ đông

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng

- Mã chứng khoán: SRC

- Địa chỉ: Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 0912622226

Fax: 024.35580383

- E-mail: vietthang4784@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/04/2023 tại đường dẫn: [www.src.com.vn](http://www.src.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm**

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

**Đại diện tổ chức**

Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

  
Nguyễn Việt Thắng

Số: 63 /BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

**Tên Doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng  
**Địa chỉ:** Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
**Mã chứng khoán:** SRC (Sàn giao dịch: HOSE)  
**Giấy chứng nhận ĐKKD:** Số 0100100625 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu 03/04/2006, thay đổi lần thứ 10 ngày 28/04/2020 tại Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội  
**Thời gian họp:** 08h00, ngày 24 tháng 04 năm 2023  
**Địa điểm họp:** Trụ sở Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng - Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ**

- Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền biểu quyết theo Danh sách người sở hữu chứng khoán được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/03/2023.
- Chủ tọa Đại hội: Ông Phạm Hoàn Sơn – Chủ tịch HĐQT
- Thư ký Đại hội: Ông Tô Anh Quý – Tổ thư ký Công ty
- Các thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và Ban Kiểm soát Công ty.

**II. GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

1. Bà Đỗ Thị Tuyết Mai – Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu, báo cáo việc đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của các Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông như sau:

Tính đến 08 giờ 00 phút, đã có 19 đại biểu tham dự đại hội trực tiếp, đại biểu ủy quyền đại diện cho 24.352.019 cổ phần trên tổng số 28.063.368 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 86,7751% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Khoản 1, Điều 145 của Luật doanh nghiệp 2020 và Khoản 1, Điều 19 – Điều lệ của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của CTCP Cao su Sao Vàng đã hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

Dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được tiến hành.

2. Ông Nguyễn Việt Hùng – TV. HĐQT, TGD khai mạc Đại hội.  
3. Ông Nguyễn Việt Hùng – thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Phạm Hoàn Sơn – Chủ tịch HĐQT CTCP Cao su Sao Vàng.

4. Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tọa Đại hội chỉ định:

- Ông Nguyễn Việt Hùng – Chức danh: TV. HĐQT, TGD tham gia đoàn chủ tịch
- Ông Nguyễn Thanh Tùng – Chức danh: TV. HĐQT, Phó TGD tham gia đoàn chủ tịch
- Ông Tô Anh Quý – Chức danh: Tổ thư ký Công ty làm Thư ký đại hội

5. Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tọa Đại hội giới thiệu Danh sách Ban kiểm phiếu để ĐHCĐ biểu quyết thông qua:

- Ông Nguyễn Việt Thắng: Phó phòng Xuất khẩu làm Trưởng ban
- Ông Hoàng Văn Hoà: Phó phòng Tiếp thị Bán Hàng làm Thành viên
- Bà Phạm Thị Trang: Nhân viên phòng Tài chính Kế toán làm Thành viên

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu, kết quả như sau:

Tại thời điểm: 8 giờ 05 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 23 đại biểu, đại diện cho: 24.370.287 phiếu biểu quyết, chiếm: 86,84% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số thẻ biểu quyết tán thành: 23 đại diện cho: 24.370.287 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Danh sách Ban kiểm phiếu đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

6. Ông Nguyễn Thanh Tùng – TV. HĐQT, Phó TGD thay mặt Ban tổ chức trình bày Chương trình đại hội:

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, kết quả như sau:

Tại thời điểm: 08 giờ 12 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 24 đại biểu, đại diện cho: 24.373.589 phiếu biểu quyết, chiếm: 86,85% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số thẻ biểu quyết tán thành: 24 đại biểu, đại diện cho: 24.373.589 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**7. Ông Tô Anh Quý – thay mặt Ban tổ chức trình bày dự thảo Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội:**

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, kết quả như sau:

Tại thời điểm: 08 giờ 35 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 26 đại biểu, đại diện cho: 24.392.865 phiếu biểu quyết, chiếm: 86,92% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số thẻ biểu quyết tán thành: 26 đại biểu, đại diện cho: 24.392.865 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giờ Thẻ biểu quyết, Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Ban tổ chức và Chủ tọa trình bày các báo cáo và tờ trình sau đây:

1. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
2. Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Hội đồng Quản Trị đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
3. Nguyễn Việt Hùng – TV. HĐQT, TGD trình bày Báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
4. Ông Nguyễn Trung Hoà – Trưởng BKS trình bày Báo cáo của Ban Kiểm Soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
5. Ông Nguyễn Trung Hoà – Trưởng BKS trình bày Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2023.
6. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2022.
7. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2023.
8. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022.
9. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2023.

10. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng là Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoàng Sơn nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.
11. Ông Trần Minh Tuấn - KTT trình bày Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

#### IV. CÁC Ý KIẾN THẢO LUẬN VÀ GIẢI TRÌNH CỦA CHỦ TỌA TẠI ĐẠI HỘI

Tiếp theo, Ông Phạm Hoàng Sơn điều hành Đại hội thảo luận các vấn đề cổ đông quan tâm. Không có cổ đông nào có ý kiến tại Đại hội.

#### V. TIẾN HÀNH BỎ PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Tại thời điểm: 10 giờ 05 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 27 đại biểu, đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 86,96% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 27 đại diện cho 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 27 đại diện cho 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả kiểm phiếu cho các nội dung 01 đến nội dung 10 như sau:

##### 1. Nội dung 01: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán (Theo nội dung Tờ trình số: 54/TTr-HDQT ngày 24/04/2023 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

##### 2. Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Theo Báo cáo số: 55/BC-HDQT ngày 24/04/2023 đính kèm).

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**3. Nội dung 03: Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 (Theo Báo cáo ngày 24/04/2023 của Tổng giám đốc đính kèm).**

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**4. Nội dung 04: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Theo Báo cáo ngày 24/04/2023 của Ban Kiểm soát đính kèm).**

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.



**5. Nội dung 05: Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2023** (Theo nội dung Tờ trình số: 56/TTr-BKS. ngày 24/04/2023 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**6. Nội dung 06: Thông qua Tờ trình về việc Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2022** (Theo nội dung Tờ trình số: 57/TTr-HĐQT ngày 24/04/2023 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 25 đại diện cho: 14.299.538 phiếu biểu quyết, chiếm: 58,60% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 2 đại diện cho: 10.104.115 phiếu biểu quyết, chiếm: 41,40% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ 58,5959% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**7. Nội dung 07: Thông qua Tờ trình về việc Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2023** (Theo nội dung Tờ trình số: 58/TTr-HĐQT ngày 24/04/2023 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**8. Nội dung 08: Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022** (Theo nội dung Tờ trình số: 59/TTr-HĐQT ngày 24/04/2023 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**9. Nội dung 09: Thông qua Tờ trình về việc Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2023** (Theo nội dung Tờ trình số: 60/TTr-HĐQT ngày 24/04/2023 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**10. Nội dung 10: Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh** (Theo nội dung Tờ trình số: 62/TTr-HĐQT ngày 24/04/2023 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**11. Nội dung 11: Thông qua Tờ trình về việc cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng là Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoàn Sơn nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết (Theo nội dung Tờ trình số: 61/TTr-HĐQT ngày 24/04/2023 đính kèm)**

*Do có 2 Đại biểu (cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông) dự họp và biểu quyết (đại diện cho: 14.061.690 phiếu biểu quyết) không có quyền biểu quyết vì là bên liên quan đến các bên trong giao dịch nêu tại nội dung Tờ trình số: 61/TTr-HĐQT ngày 24/04/2023 nên sau khi loại phiếu theo quy định tại Điều 84, Nghị định 155/2020/NĐ-CP thì tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp đối với Nội dung 10 - Thông qua Tờ trình thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng là Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoàn Sơn nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết là 10.341.963 phiếu biểu quyết*

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 10.341.963 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 26 đại diện cho: 10.341.963 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

## **VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

### **1. Ông Tô Anh Quý – Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.**

**Biên bản đã được thông qua tại Đại hội, kết quả như sau:**

Tại thời điểm: 10 giờ 30 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 27 đại biểu, đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 86,96% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giờ Thê biểu quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội, kết quả như sau:**

Tại thời điểm: 10 giờ 30 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 27 đại biểu, đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 86,96% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 27 đại diện cho: 24.403.653 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Kết luận:** Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**2. Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng bế mạc lúc 11h cùng ngày. Biên bản này gồm có 9 trang.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**TÔ ANH QUÝ**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**PHẠM HOÀNH SƠN**

## PHỤ LỤC

### DANH SÁCH CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG BỊ HẠN CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

(Ban hành theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty Cổ phần Cao su sao vàng)

Các cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội nhưng không có quyền biểu quyết đối với nội dung “**Thông qua Tờ trình thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng là Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoàn Sơn nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết**” (theo quy định tại Điều 84, Nghị định 155/2020/NĐ-CP) bao gồm:

STT	Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông	Mối quan hệ với bên nhận chuyển nhượng/ bên chuyển nhượng	Hình thức tham dự Đại hội	Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu	Số lượng phiếu biểu quyết không có quyền biểu quyết
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn	Bên nhận chuyển nhượng	Tham dự trực tiếp	6.886.150	6.886.150
2	Nguyễn Tiến Ngọc	Bên chuyển nhượng	Ủy quyền (cho ông Phạm Hoàn Sơn – Số ĐKNSH: 042072026666 cấp ngày 18/03/2023)	1.385.430	1.385.430
3	Nguyễn Huy Hùng	Bên chuyển nhượng		1.323.090	1.323.090
4	Trần Thị Thúy Hằng	Bên chuyển nhượng		1.315.270	1.315.270
5	Nguyễn Thị Hồng	Bên chuyển nhượng		1.314.050	1.314.050
6	Hồ Viết Hùng	Bên chuyển nhượng		1.287.700	1.287.700
7	Nguyễn Tiến Dũng	Bên chuyển nhượng		550.000	550.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>14.061.690</b>	<b>14.061.690</b>



Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023

Số: 64 /NQ-ĐHĐCĐ

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua tại ngày 08/06/2020;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số: 63/BB-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng ngày 24/04/2023.

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Sao Vàng tổ chức ngày 24/04/2023 đã Thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2023

Thông qua ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO (Chi nhánh Calico).

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình về việc Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2022

Thông qua việc phân chia lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2022.	280.657.650.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	31.265.642.441
3	Lợi nhuận phát sinh năm 2022	38.192.583.460
3.1	Thuế TNDN phải nộp	10.451.328.047

3.2	Lợi nhuận còn lại (3-3.1)	27.741.255.413
3.3	Trích các quỹ: <i>Trong đó</i>	11.255.502.165
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	2.774.125.541
	- Quỹ đầu tư, phát triển (30%)	8.322.376.624
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành	159.000.000
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông (4=2+3.2-3.3).	47.751.395.689
5	Chia cổ tức 8% vốn điều lệ bằng tiền mặt.	22.450.694.400
6	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (6=4-5).	25.300.701.289

Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông theo quy định trong thời gian sớm nhất

### **Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2023**

Thông qua kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994	350
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	1.024
3	Doanh thu <i>Trong đó:</i>	2.000
	- Doanh thu từ SXKD các sản phẩm từ cao su	970
	- Doanh thu thương mại	1.030
4	Lợi nhuận trước thuế	100
5	Lợi nhuận sau thuế	78.5
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2023.	10% Vốn điều lệ trở lên

Thông qua ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2023 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả SXKD trong năm của Công ty.

### **Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022**

Thông qua mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký Công ty năm 2022 như sau:

#### 1. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS

- Trưởng BKS Công ty thay đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 ngày 25/04/2022, trước đại hội đồng cổ đông năm 2022 Trưởng BKS Công ty hưởng lương chuyên trách

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	8	32.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>344.000.000</b>

2. Thù lao của Thư ký Công ty như sau:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Tổ trưởng	01	3.000.000	12	36.000.000
Thành viên	01	2.500.000	6	15.000.000

**Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2023**

Thông qua mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty năm 2023 như sau:

1. Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, BKS:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				360.000.000

2. Thù lao Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Người PTQT CT	01	3.500.000	12	42.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
Cộng				78.000.000

**Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh**

**Điều 11. Thông qua Tờ trình về việc cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng là Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoàn Sơn nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công thường niên 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/04/2023.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, thẩm quyền của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**Nơi nhận:**

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Đăng lên Website Công ty.



PHẠM HOÀNH SƠN

*Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023*

## **BÁO CÁO**

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

### **CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

#### **Phần I**

#### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Tình hình thế giới năm 2022 chuyển biến nhanh, phức tạp, đan xen những mặt tích cực lẫn tiêu cực tác động đến việc chống dịch Covid-19 và phục hồi phát triển kinh tế, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của các quốc gia, dân tộc. Tình hình xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina vẫn diễn biến phức tạp, giá dầu, lạm phát tăng cao tạo ra những thách thức, rủi ro cho kinh tế thế giới và ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tuy nhiên trong nước tình hình kinh tế - xã hội vẫn có nhiều điểm sáng trên nhiều lĩnh vực như: Sản xuất công nghiệp, thu hút đầu tư, xuất nhập khẩu, lượng khách quốc tế đến Việt Nam... Trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt quy mô và tốc độ tăng cao hơn so với cùng kỳ các năm trước khi xảy ra dịch Covid-19 nhưng chỉ là điểm sáng của một số mặt hàng và dịch vụ.

Với những đặc thù riêng, ngành công nghiệp sản xuất sản phẩm Cao su nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cao su Sao Vàng còn gặp nhiều khó khăn như:

- Sự cạnh tranh khốc liệt các sản phẩm săm lốp nói chung của không chỉ các doanh nghiệp trong nước mà cả các doanh nghiệp nước ngoài tràn ngập thị trường Việt Nam.
- Xu hướng chuyển đổi lốp ô tô từ bias sang radial trong khi Công ty chưa sản xuất được dòng sản phẩm này.
- Lốp xe máy không săm dần thay thế lốp có săm. Công ty đã sản xuất lốp không săm tuy nhiên chủng loại còn chưa đa dạng, sản lượng còn thấp.
- Rào cản kỹ thuật làm giảm sản lượng xuất khẩu do Công ty chưa được cấp chứng nhận chất lượng GSO để xuất khẩu sản phẩm sang các nước Trung đông.

Những khó khăn trên đã ảnh hưởng lớn đến khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường, ảnh hưởng đến việc tăng doanh thu và sản lượng tiêu thụ, tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, với sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành và toàn thể CBCNV trong Công ty trong năm qua đã đạt được một số kết quả rất tích cực thể hiện qua các mặt sau:

**I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:**

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2022	Thực hiện năm 2022	% so với KH năm 2022	% so với thực hiện năm 2021
<b>I- Giá trị sản xuất CN</b> (theo giá CĐ 1994)	Tỷ đồng	380	308,8	81,3	88,4
<b>II- Giá trị sản xuất CN</b> (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	1015	899,5	88,6	95,1
<b>III- Doanh thu tiêu thụ</b>	Tỷ đồng	2000	915,3	45,8	95,8
Trong đó: DT SXCN		970	874,7	90,2	102,8
DT thương mại, DT khác		1030	40,5	3,9	38,5
<b>IV- Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	100	38,2	38,2	72,9
<b>V- Sản phẩm sản xuất chủ yếu</b>					
1- Lốp xe đạp	Chiếc	3.900.000	3.572.562	91,6	84,5
2- Săm xe đạp	Chiếc	4.400.000	4.285.635	97,4	96,8
3- Lốp xe máy	Chiếc	1.500.000	1.188.110	79,2	100,3
4- Săm xe máy	Chiếc	6.400.000	5.585.343	87,3	99,8
5- Lốp ô tô	Chiếc	277.000	231.092	83,4	82,2
6- Săm ô tô	Chiếc	250.000	161.522	64,6	71,4
7- Yếm ô tô	Chiếc	120.000	61.860	51,6	73,9
<b>VI- Sản phẩm tiêu thụ chủ yếu</b>					
1- Lốp xe đạp	Chiếc	4.350.991	3.856.817	88,6	105,5
2- Săm xe đạp	Chiếc	4.460.682	4.234.781	94,9	104,4
3- Lốp xe máy	Chiếc	1.390.147	1.199.528	86,3	103,2
4- Săm xe máy	Chiếc	6.054.765	5.308.233	87,7	94,8
5- Lốp ô tô	Chiếc	272.952	222.180	81,4	83,1
6- Săm ô tô	Chiếc	249.877	177.865	71,2	84,2
7- Yếm ô tô	Chiếc	119.238	69.413	58,2	90,3



## **II. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm 2022**

### **1. Công tác quản lý điều hành sản xuất**

#### **a. Các mặt đã làm được:**

- Tập thể lãnh đạo Công ty, Ban điều hành, cán bộ quản lý trong Công ty nhận thức rõ và đề ra các biện pháp từng bước giải quyết khắc phục các yếu kém tồn tại trong công tác quản trị Công ty như: khả năng cạnh tranh, vấn đề chất lượng sản phẩm, giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, công tác thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý chi phí, tiết kiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm điều chỉnh giá thành sản phẩm phù hợp với thị trường, hợp lý hóa sản xuất. Tổ chức, bổ sung các quy định quy chế hiện có để kiểm soát việc mua bán nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng. Đảm bảo quá trình xét duyệt đúng quy định, quy chế mua sắm vật tư đã ban hành. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tích cực tìm thêm các nhà cung cấp mới đảm bảo chất lượng và giá cả cạnh tranh.

- Với những khó khăn trong công tác tiêu thụ, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch, mục tiêu cho từng tháng, từng quý và phân đầu thực hiện. Tiếp tục rà soát, tổ chức lại hệ thống đại lý tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước. Tổ chức triển khai thực hiện các phương án tiếp cận khách hàng mới nhằm đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra ở mức cao nhất có thể.

- Coi trọng công tác thực hiện định mức vật tư, luôn cập nhật hoàn thiện bộ định mức, kiểm điểm định mức hàng tháng, đề ra biện pháp khắc phục kịp thời các sai lệch, yếu kém trong xây dựng và quản lý thực hiện định mức vật tư tại các đơn vị.

#### **b. Các mặt tồn tại trong công tác điều hành:**

- Chưa khắc phục triệt để các nguyên nhân làm giảm chất lượng lớp (Độ mài mòn nhanh, ngoại quan sản phẩm chưa bắt mắt).

- Công tác nghiên cứu phát triển sản xuất sản phẩm mới chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường.

### **2. Công tác tổ chức nhân sự và lao động tiền lương**

- Công ty luôn chú trọng đến công tác xây dựng tiền lương, đơn giá tiền lương, đảm bảo ổn định thu nhập và ngày càng được cải thiện tạo tiền đề cho người lao động yên tâm công tác, nâng cao năng suất lao động và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

- Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách theo quy định đối với người lao động.

- Tổ chức thực hiện triển khai công tác Bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh môi trường theo đúng các quy định của Nhà nước và Công ty.

- Trong năm 2022, lao động toàn Công ty có 800 người tính đến ngày 31/12/2022.

- Thu nhập bình quân thực tế 1 tháng năm 2022 của người lao động là: 10,8 triệu đồng/tháng (tăng 1 % so với năm 2021). Thu nhập của người lao động tăng tuy nhiên với tỷ lệ nhỏ và vẫn ở mức thấp so với mặt bằng chung khu vực.

### **3. Công tác thị trường**

- Căn cứ bảng so sánh kết quả tiêu thụ năm 2022 so với năm 2021 thì ta thấy doanh thu nội địa tăng 7,73% ( tăng 52,8 tỷ) so với năm 2021 hoàn thành 96,33% so với kế hoạch năm 2022.

Mặc dù chỉ đạt 96,3% kế hoạch năm 2022 tuy nhiên theo đánh giá đây là một năm triển khai công tác bán hàng thành công vì tình hình thị trường diễn biến rất phức tạp, cạnh tranh khốc liệt của hàng ngoại cũng như các thương hiệu sản xuất trong nước trong khi đó chất lượng sản phẩm lớp ô tô của Công ty bị sự cố lòì tanh, nứt chân hoa..

Trong 4 tháng cuối năm tình hình tiêu thụ gặp rất nhiều khó khăn do khởi đầu của suy thoái kinh tế, ngành hàng ô tô chịu tác động rất lớn của chủ trương siết tải của nhà nước cộng thêm siết chặt tín dụng để kiềm chế lạm phát dẫn đến doanh số ô tô giảm trầm trọng, các doanh nghiệp sản xuất ô tô phải dừng sản xuất vì không bán được xe tuy nhiên bằng nhiều giải pháp khác nhau doanh thu Quý 4/2022 vẫn đảm bảo dẫn đến kết quả cả năm 2022 tương đối khả quan, đây là nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống kinh doanh tại thị trường nội địa trong năm 2022 .

Chất lượng sản phẩm của Công ty chưa cạnh tranh được với một số thương hiệu lớp ngoại dẫn đến việc tiêu thụ đã khó ngày càng khó hơn, các đối thủ ngày càng nâng cao chất lượng trong khi đó SRC chậm đầu tư để cải thiện sản phẩm.

- Thị trường xe đạp, xe máy bớt khó khăn hơn đối với ngành hàng ô tô do chất lượng và giá bán của SRC còn có thể cạnh tranh được với các sản phẩm cùng loại có thương hiệu trên thị trường nên cơ bản chúng ta giữ được tại miền bắc và phát triển được thêm tại miền trung, miền nam đồng thời quá trình mở rộng mạng lưới phân phối cũng triển khai thuận lợi

Chỉ riêng sắm xe máy là chịu tác động rất lớn của các loại sắm tư nhân giá rẻ nhưng chất lượng vẫn ổn, vì vậy chỉ có các tỉnh vùng sâu vùng xa, miền núi bị tác động mạnh vì dân trí thấp và khách hàng nghèo nên ưa giá rẻ, các cửa hàng bán thì lợi nhuận cao hơn những hàng có thương hiệu.

### **4. Công tác tài chính**

- Thực hiện và kiểm tra việc ghi chép số liệu kế toán đảm bảo tính toán và phản ánh chính xác, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và các hoạt động kinh tế tài chính tại Công ty và các tổ chức, đơn vị cơ sở trực thuộc Công ty trên các chứng từ, sổ sách kế toán vào các báo cáo tài chính.

- Làm tốt công tác huy động vốn, sử dụng hợp lý các nguồn vốn như vốn đầu tư của các cổ đông, lựa chọn phương án đầu tư, lựa chọn Ngân hàng có cơ chế và lãi suất hợp lý...đảm bảo nguồn vốn của Công ty luôn được bảo toàn và phát triển.

- Chấp hành nghiêm chỉnh việc tính toán đầy đủ, kịp thời đúng chính sách, chế độ của Nhà nước ban hành về các khoản thuế phải nộp ngân sách. Giải quyết đúng chính sách với người lao động.

- Kiểm tra giám sát việc thu chi tài chính, việc sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn và sự biến động tăng giảm của các loại tài sản, vật tư tiền vốn tại Công ty và các đơn vị cơ sở trực thuộc công ty. Phát hiện các vi phạm nguyên tắc quản lý kinh tế tài chính trong Công ty và các đơn vị cơ sở trực thuộc Công ty. Báo cáo và đề xuất với lãnh đạo Công ty cá biện pháp xử lý theo đúng quy định hiện hành.

- Lập báo cáo tài chính toàn Công ty, chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của báo cáo tài chính, gửi báo cáo tài chính cho các cơ quan chức năng quản lý nhà nước theo quy định do Bộ Tài chính ban hành.

- Cùng với phòng ban nghiệp vụ trong toàn Công ty tham gia tiến hành việc đối chiếu và thu hồi công nợ, phát huy đầy đủ tính tự chủ trong sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính của Công ty.

### **5. Công tác khoa học kỹ thuật, chất lượng**

Năm 2022, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, tích cực tìm kiếm, khai thác, nghiên cứu, thử nghiệm và áp dụng đưa vào sản xuất các loại vật liệu mới, thay đổi đơn pha chế, hợp lý hóa nguyên vật liệu và kết cấu sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty. Cụ thể:

- Khảo sát và điều chỉnh và ban hành định mức nguyên vật liệu cho các sản phẩm cao su, tính toán thi công và định mức làm cơ sở chào giá các sản phẩm sẫm lớp xuất khẩu và cao su kỹ thuật.

- Phối hợp với các đơn vị sản xuất trong công ty xử lý và khắc phục kịp thời các biến động trong sản xuất, giám sát quá trình sản xuất giảm tỷ lệ phế và sản phẩm lỗi ra thị trường.

### **6. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và công tác cơ điện**

Trong năm 2022, kết quả công tác đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện Tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án “đầu tư mở rộng sản xuất lớp xe máy không sẫm tại XNLXH” :

Kết quả thực hiện:

+ Giá trị thực hiện : 1.741.202.703 đồng

+ Giá trị giải ngân : 522.360.810 đồng

- Công tác quản lý sử dụng vật tư, linh kiện, phụ tùng cơ điện được giám sát chặt chẽ từ việc nhập, xuất cấp phát, đáp ứng cho việc bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, chủ động trong việc chuẩn bị các vật tư, phụ tùng dự phòng hợp lý nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng.

### **7. Công tác ATLĐ - VSCN - PCCN và công tác môi trường**

- Trong năm 2022, công tác ATLĐ – VSCN - PCCN đã được Công ty thực hiện đầy đủ chế độ theo đúng quy định của pháp luật.

+ Thông qua các đợt huấn luyện định kỳ, huấn luyện mới để phổ biến các chế độ chính sách của cơ quan nhà nước về công tác AT-VSLĐ cho người lao động. Chỉ ra cho người lao động các mối nguy hiểm, các nguy cơ tiềm ẩn trong dây chuyền sản xuất và các biện pháp để phòng tránh, nhằm hạn chế tai nạn lao động xảy ra trong quá trình làm việc.

+ Công tác PCCN thường xuyên được kiểm tra đảm bảo quy trình, quy định. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho CBCNV công ty nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như nghiệp vụ thực tập phương án PCCN theo kế hoạch của Cảnh sát PCCC.

+ Xây dựng kế hoạch và tham gia cùng Hội đồng ATVSLĐ của Công ty tiến hành kiểm tra công tác ATVSLĐ tại các đơn vị trong Công ty định kỳ 3 tháng/lần để đánh giá tình hình thực hiện các mặt của công tác ATVSLĐ, phát hiện những tồn tại, đề xuất các biện pháp khắc phục.

**PHẦN II**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

**I. Các chỉ tiêu chủ yếu**

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	% so với thực hiện năm 2022	
			SX	TT
<b>I-Giá trị sản xuất CN</b> (theo giá CĐ 1994)	Tỷ đồng	<b>350</b>	<b>113,3</b>	
<b>II-Giá trị sản xuất CN</b> (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	<b>1024</b>	<b>113,8</b>	
<b>III-Doanh thu tiêu thụ</b>		<b>2000</b>	<b>218,5</b>	
Doanh thu SXCN	Tỷ đồng	<b>970</b>	<b>110,9</b>	
Doanh thu thương mại, doanh thu khác		<b>1030</b>	<b>2543,2</b>	
<b>IV-Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>100</b>	<b>261,8</b>	
Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	% so với thực hiện năm 2022	
			SX	TT
<b>V- Sản phẩm sản xuất chủ yếu</b>				
1- Lốp xe đạp	Chiếc	5.100.000	142,8	132,2
2- Săm xe đạp	Chiếc	5.000.000	116,7	118,1
3- Lốp xe máy	Chiếc	1.440.000	121,2	120
4- Săm xe máy	Chiếc	5.600.000	100,3	105,5
5- Lốp ô tô	Chiếc	230.000	99,5	103,5
6- Săm ô tô	Chiếc	240.000	148,6	134,9
7- Yếm ô tô	Chiếc	120.000	194	172,9

**II. Tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và những khó khăn trong thời gian tới.**

Dự báo năm 2023 tình hình kinh tế và chính trị - an ninh thế giới vẫn diễn biến phức tạp khó lường. Kinh tế trong nước áp lực lạm phát, tỷ giá, lãi suất cao, thị trường tiền tệ, trái phiếu doanh nghiệp... còn tiềm ẩn rủi ro. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn những khó khăn, thách thức như giá vật liệu đầu vào tăng cao ảnh hưởng lớn đến giá bán, cạnh tranh quyết liệt với các nhà sản xuất trong nước và nước ngoài và đặc biệt Công ty chưa có sản phẩm lốp Radial.

### **III. Một số giải pháp chủ yếu.**

#### **1. Công tác quản trị doanh nghiệp**

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết của HĐQT trong việc điều hành, chỉ đạo sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhất.

- Chỉ đạo phối hợp tốt giữa các đơn vị trong Công ty đẩy nhanh việc nghiên cứu và triển khai sản xuất thêm các sản phẩm mới, sản phẩm cải tiến nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu, tăng doanh thu bán hàng.

- Phát huy tối đa việc bố trí hợp lý các dây chuyền sản xuất, năng lực trang thiết bị, giữ ổn định đội ngũ lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trên cơ sở hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh.

- Tập trung đảm bảo ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm trong quản lý điều hành tại các đơn vị trong Công ty, khắc phục những tồn tại về mặt chất lượng sản phẩm đã được khách hàng phản ánh nhằm nâng cao uy tín thương hiệu Công ty và nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm.

- Tăng cường quản lý, giám sát đối với các đơn vị trong việc thực hiện các quy định về quản lý lao động, quản lý định mức vật tư, nguyên liệu, năng lượng, tích cực tìm kiếm và triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Phấn đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận ở mức cao nhất.

- Quan tâm phát triển nguồn nhân lực, xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo nguồn lực thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **2. Công tác bán hàng**

- Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, xây dựng chính sách bán hàng phù hợp đối với từng ngành hàng, từng khu vực thị trường nhằm duy trì và phát triển tiêu thụ những sản phẩm đang có thế mạnh tại thị trường nội địa, phấn đấu đạt và vượt kế hoạch doanh thu đã đề ra theo từng tháng, quý và cả năm.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phân phối sản phẩm trên toàn quốc. Tái cơ cấu hệ thống phân phối tại một số tỉnh miền Bắc và miền Nam.

- Kiện toàn, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ bán hàng nhằm nâng cao khả năng hoạt động và hiệu quả công việc.

- Tiếp tục đầu tư đẩy mạnh công tác xuất khẩu, đồng thời phải tăng cường công tác dịch vụ sau bán hàng, giữ vững thị phần ở các thị trường cũ và khai thác thêm thị trường mới.

- Kết hợp với phòng tài chính xây dựng giá bán cạnh tranh cho từng thị trường.

### **3. Công tác lao động tiền lương**

- Thường xuyên rà soát và hoàn thiện công tác định biên, định mức lao động, tiền lương. Từ đó xây dựng mới hoặc điều chỉnh cho phù hợp chi phí tiền lương đối với từng đơn vị, từng sản phẩm trong Công ty.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực năm 2022 đạt hiệu quả cao nhất. Kết hợp với các đơn vị tìm giải pháp ngăn chặn việc sụt giảm lao động.

- Thực hiện tốt hơn nữa công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động/ khám sức khỏe định kỳ, giải quyết các chế độ đúng quy định.

### **4. Công tác tài chính**

- Phát huy chức năng, nhiệm vụ của công tác Tài chính và Luật kế toán trong kiểm soát nội bộ, kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty nhằm nhận diện và đề xuất những biện pháp phòng ngừa rủi ro, chống lãng phí, đảm bảo chi phí hợp lý, hợp lệ nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm SRC.

- Kiểm soát chặt chẽ thu chi, công nợ, thanh toán phối hợp với phòng TTBH hạn chế tối đa phát sinh nợ khó đòi trong công nợ của khách hàng.

- Chuẩn bị Báo cáo tài chính năm, Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022 và các báo cáo khác trình Đại hội đồng cổ đông.

- Tư vấn, tham mưu cho lãnh đạo Công ty các biện pháp quản lý tài chính, tiết giảm chi phí, giá thành sản phẩm.

### **5. Công tác cơ điện, năng lượng**

- Rà soát, hoàn thiện Quy chế hoạt động Cơ điện, thực hiện tốt công tác quản lý sử dụng thiết bị, định mức chế tạo sửa chữa máy móc thiết bị, phụ tùng.

- Thực hiện tốt công tác quản lý thiết bị, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên, đảm bảo phục vụ sản xuất tốt. Theo dõi tình trạng thiết bị, kịp thời sửa chữa thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất.

- Đánh giá nhận diện khắc phục ngay các điểm gây lãng phí năng lượng (điện, hơi nóng, khí nén), đặt mục tiêu giảm chi phí tiêu hao năng lượng năm sau so với năm trước khoảng 2%.

### **6. Công tác khoa học kỹ thuật và bảo đảm chất lượng**

- Nghiên cứu cải thiện chất lượng lớp ô tô với các nội dung chính: Cải thiện khả năng chịu mòn của lớp, cải thiện hiện tượng nứt rãnh hoa đối với lớp hoa dọc, nâng cao chất lượng ngoại quan, giảm tỷ lệ sửa chữa lớp.

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015. Nghiên cứu hợp lý và tối ưu hoá các đơn pha chế nhằm hợp lý hoá chi phí nguyên vật liệu, tiết giảm chi phí.

## 7. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Hoàn thành việc phê duyệt dự án “Đầu tư mở rộng lớp xe máy không sấm tại xí nghiệp luyện Xuân Hòa”, triển khai đầu tư dự án theo đúng quy định của Nhà nước, pháp luật. Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu tư vấn, xây lắp, cung cấp thiết bị, phần đấu đưa dây chuyên sản xuất lớp không sấm vào vận hành cho ra sản phẩm trong năm 2023.

- Hoàn thành việc lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm các thiết bị lẻ năm 2023 kịp thời phục vụ sản xuất tại Hà Nội, Thái Bình, Xuân Hòa.

- Nghiên cứu và triển khai các bước chuẩn bị Dự án xây dựng nhà máy mới và di dời sản xuất từ nhà máy cũ về địa điểm mới.

## 8. Công tác khác

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên xây dựng các chương trình hành động cụ thể, thiết thực, phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phong trào lao động sáng tạo, tập hợp ý tưởng, cải tiến hợp lý hóa, áp dụng khoa học tiên tiến hiện đại vào sản xuất, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí nhằm hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm và động viên CBCNV tích cực lao động sản xuất hoàn thành nhiệm vụ năm 2022.

- Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Khen thưởng động viên kịp thời các bộ phận, cá nhân có thành tích cao trong lao động sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục đầu tư cải thiện môi trường làm việc, chăm lo sức khỏe cho người lao động. Xây dựng và thực hiện hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 phiên bản 2015, xây dựng môi trường lao động sản xuất thực sự xanh - sạch - đẹp, văn minh hiện đại.

Với truyền thống Sao Vàng, bằng nỗ lực phấn đấu của tất cả CBCNV, chúng ta tin tưởng trong thời gian tới, Công ty sẽ đoàn kết vượt qua khó khăn, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, tạo tiền đề cho Công ty phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, phương hướng và một số giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Cao su Sao Vàng, Ban điều hành xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Việt Hùng**



Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 28/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2022 được cung cấp bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát năm 2022, như sau:

**Phần I**

**HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**

**I. Thù lao, Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát của Công ty thay đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 25/4/2022. Trước Đại hội đồng cổ đông năm 2022, Trưởng Ban kiểm soát của Công ty hưởng lương chuyên trách.
2. Thù lao của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Trưởng BKS	01	4.000.000	8	32.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				92.000.000

**II. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022:**

Ban kiểm soát Công ty CP Cao su Sao vàng nhiệm kỳ 2021-2026 được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 bầu bổ sung ngày 25/04/2022, gồm 03 thành viên:

1. Ông Nguyễn Trung Hòa
2. Bà Vũ Thị Mai Nhung
3. Ông Hoàng Văn Hòa

Tại phiên họp thứ 3 năm 2022, Ban kiểm soát đã bầu Ông Nguyễn Trung Hòa làm Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

Trong năm 2022, BKS đã họp tổng cộng 5 phiên để triển khai các công việc. Kiểm tra, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện kế hoạch năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Tham dự

các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2022 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022;
- Kiểm soát thực hiện việc thoái vốn của Công ty tại Công ty CP Philip Carbon Black và Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàn Sơn theo đúng các quy định của pháp luật;
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Kiểm soát việc phân phối lợi nhuận năm 2021 và xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Giám sát việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ của từng thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát đã cố gắng thực hiện một cách tốt nhất công việc mình được phân công.

### **III. Tình hình kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2022:**

#### **1. Kiểm soát công tác tài chính kế toán, Báo cáo tài chính năm:**

##### **a. Tổ chức công tác kế toán:**

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước;
- Chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các văn bản hiện hành của Nhà nước;
- Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Định kỳ, Công ty thực hiện kiểm kê tiền mặt, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, đối chiếu công nợ (phải thu, phải trả) đầy đủ theo quy định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

##### **b. Báo cáo Tài chính năm 2022:**

- BCTC năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Qua thẩm tra báo cáo, thảo luận trực tiếp với kiểm toán viên và xem xét các tài liệu liên quan, BKS nhận thấy: Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm 2022, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- BKS nhất trí với các số liệu cũng như báo cáo của kiểm toán viên đã nêu trong Báo cáo tài chính năm 2022, số liệu chi tiết do đại diện của Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

## **2. Đầu tư tài chính và góp vốn vào doanh nghiệp khác:**

- Công ty đã thực hiện góp vốn liên doanh, liên kết thành lập Công ty Cổ phần Sao Vàng Hoàn Sơn để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sản phẩm Cao Su Sao Vàng tại Hà Tĩnh, đã được Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy phép đầu tư số 3002153776 ngày 05 tháng 03 năm 2020. Đến thời điểm ngày 31/12/2022 Công ty CP Cao Su Sao Vàng đã góp 50% vốn tương đương 375.000.000.000 đồng, Công ty vẫn đang trong quá trình lập dự án đầu tư trình UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt. Tại thời điểm ngày 31/12/2022, Công ty đã trích lập dự phòng tổn thất cho khoản góp vốn trên là 11.060.533 đồng.

- Vốn điều lệ Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàn Sơn tính đến thời điểm ngày 31/12/2022 là 500 tỷ đồng, Công ty CP Cao Su Sao Vàng góp 26% tương đương 130.000.000.000 đồng, Công ty đang tiếp tục lộ trình thoái phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàn Sơn trên cơ sở theo đúng các quy định của pháp luật và bảo toàn vốn đầu tư. Tại thời điểm ngày 31/12/2022 Công ty đã trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư góp vốn trên số tiền là: 685.119.403 đồng.

- Vốn góp tại Công ty CP Philip Carbon Black Việt Nam là: 8.444.062.358 đồng, ngoài ra Công ty đã ứng trước tiền góp vốn với số tiền: 2.966.978.675 đồng. Tại thời điểm ngày 31/12/2022 Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư góp vốn trên với số tiền: 2.327.756.106 đồng, Công ty đang thực hiện các công việc để thoái vốn toàn bộ khoản đầu tư này.

### **\* Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2022 chủ yếu là thực hiện các hạng mục đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị lẻ, thực hiện theo Quyết định số 11A/QĐ-HĐQT ngày 07/1/2022 của Hội đồng quản trị, đảm bảo theo đúng các quy định của Pháp luật.

\* Đối với Dự án di dời và sản xuất lốp Radial tại Hà Nam: Theo nghị quyết số 138/NQ-HĐQT ngày 01 tháng 11 năm 2021 của HĐQT, Công ty chấm dứt dự án đầu tư Nhà máy Cao su Sao vàng tại Hà Nam và tìm kiếm nhà đầu tư để chuyển nhượng quyền sử dụng đất và cơ sở hạ tầng trên cơ sở thẩm định giá và bảo toàn vốn.

\* Đối với Dự án “Đầu tư mở rộng sản xuất lốp xe máy không xăm tại Xí nghiệp luyện Xuân Hòa”: Đã Lập xong Báo cáo khả thi, Công ty đang tiến hành xin cấp Giấy phép xây dựng các công việc khác để triển khai dự án theo đúng nghị quyết HĐQT.

## **IV. Giám sát hoạt động giao dịch giữa Công ty và Công ty CP Tập đoàn Hoàn Sơn.**

- Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 131/NQ-HĐQT ngày 01/11/2022 thông qua việc ký Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với Công ty CP Tập đoàn Hoàn Sơn từ 01/11/2022 đến 31/12/2022.

- Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm được thực hiện theo đúng Quy chế của Hội đồng quản trị, Điều lệ và Chính sách bán hàng của Công ty.



## V. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2022

### 1. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các Nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2022, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh để hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021 đã thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

- Việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2022 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

### 2. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành:

BKS không nhận được các đơn thư kiến nghị hay đề xuất của cổ đông về việc đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc công ty.

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện việc điều hành công ty một cách thống nhất, tập trung, đúng theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ.

Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2022: Các chỉ tiêu cụ thể, đánh giá và nguyên nhân đã được nêu tại Báo cáo của Ban điều hành, Ban kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo của Ban điều hành.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH 2022/KH
1. Giá trị SXCN				
+ Theo giá cố định:	Tỷ đồng	380	308,82	81,27 %
+ Theo giá thực tế	Tỷ đồng	1.015,2	899,52	88,6 %
2. Doanh thu	Tỷ đồng	2.000	915,28	45,76 %
Trong đó: - SXCN	Tỷ đồng	970	874,74	90,18 %
- Thương mại, khác	Tỷ đồng	1.030	40,54	3,94 %
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	38,19	38,19 %

Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo

hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy Công ty đã tuân thủ quy định của nhà nước và quy chế của Công ty.

Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và hoạt động.

**VI. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành:**

Với tinh thần trách nhiệm, trong quá trình hoạt động BKS luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách Pháp luật quy định.

**VII. Ý kiến của các cổ đông:**

BKS không nhận được ý kiến, đơn thư nào của các cổ đông về hoạt động của Công ty năm 2022.

**VIII. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị:**

Trong năm 2022, Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Trong quá trình làm việc Ban kiểm soát chưa phát hiện có sai phạm nào của Hội đồng quản trị, Ban điều hành làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty và của Cổ đông.

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

1. Tiếp tục rà soát sửa đổi hoàn thiện các quy chế, quy định để phù hợp với hoạt động của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành.
2. Nghiên cứu cải tiến công nghệ hạ giá thành sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
3. Có giải pháp tích cực, nhằm thu hồi các khoản công nợ phải thu khó đòi để đảm bảo việc sử dụng vốn có hiệu quả. Tăng cường quản lý chặt chẽ công tác theo dõi và quản lý công nợ phải thu khách hàng.
4. Triển khai hiệu quả, tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp, nhà thầu cung cấp thiết bị cho dự án: “Đầu tư mở rộng sản xuất lắp xe máy không sấm tại Xí nghiệp luyện cao su Xuân Hòa”.
5. Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Phillip Carbon Black; Nhanh chóng tìm nhà đầu tư mới để chuyển nhượng quyền sử dụng đất và cơ sở hạ tầng tại khu công nghiệp Châu Sơn, Phú Lý.

## Phần II

### HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành;
2. Định kỳ kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty. Kiểm tra, kiểm soát theo chuyên đề;



3. Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính;

4. Kiểm tra việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.


5. Thực hiện công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của BKS quy định tại Điều lệ công ty, theo yêu cầu của HĐQT và Ban Điều hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2022 Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT; Ban TGD;
- Lưu: BSK, Thư ký Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

  
**Nguyễn Trung Hòa**

Số: 54 /TT-HĐQT

Hà nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán, ký ngày 28/02/2023, theo đó Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Xin đính kèm Tờ trình này Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022 và Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**PHẠM HOÀNH SƠN**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
					Đơn vị: VND
<b>A.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>530.074.887.666</b>	<b>507.041.219.921</b>
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	36.390.500.867	46.820.437.615
1.	Tiền	111		32.390.500.867	23.320.437.615
2.	Các khoản tương đương tiền	112		4.000.000.000	23.500.000.000
II.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		162.478.918.723	168.025.715.148
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	115.716.372.291	93.798.872.173
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6	47.538.386.685	70.639.249.016
3.	Phải thu ngắn hạn khác	136	8	6.449.018.432	11.678.757.946
4.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	7	(7.224.858.685)	(8.091.163.987)
III.	Hàng tồn kho	140	9	323.110.741.069	287.289.471.142
1.	Hàng tồn kho	141		327.268.113.686	293.881.410.211
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(4.157.372.617)	(6.591.939.069)
IV.	Tài sản ngắn hạn khác	150		8.094.727.007	4.905.596.016
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	999.011.260	776.499.590
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		5.463.730.190	3.925.204.830
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		1.631.985.557	203.891.596
<b>B.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>714.951.151.409</b>	<b>728.330.266.191</b>
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		6.262.992.134	6.017.992.134
1.	Phải thu dài hạn khác	216	8	6.262.992.134	6.017.992.134
II.	Tài sản cố định	220		45.038.818.071	54.461.634.741
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	11	30.451.984.317	41.884.332.808
	- Nguyên giá	222		663.854.526.820	668.369.415.071
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(633.402.542.503)	(626.485.082.263)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224	12	11.166.048.032	9.145.049.311
	- Nguyên giá	225		13.917.054.787	15.800.923.106
	- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(2.751.006.755)	(6.655.873.795)
3.	Tài sản cố định vô hình	227	13	3.420.785.722	3.432.252.622
	- Nguyên giá	228		3.615.723.022	3.615.723.022
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(194.937.300)	(183.470.400)
III.	Tài sản dở dang dài hạn	240		4.160.561.210	4.358.136.847
1.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	4.160.561.210	4.358.136.847
IV.	Đầu tư tài chính dài hạn	250	15	510.420.126.316	509.773.060.592
1.	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		505.000.000.000	505.000.000.000
2.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		8.444.062.358	8.444.062.358
3.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(3.023.936.042)	(3.671.001.766)
V.	Tài sản dài hạn khác	260		149.068.653.678	153.719.441.877
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	10	149.068.653.678	153.719.441.877
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>270</b>		<b>1.245.026.039.075</b>	<b>1.235.371.486.112</b>
(270=100+200)					

1.0010  
CÔNG  
CỔ PH  
CAO  
SAO V  
TH XUÂN



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>805.693.331.661</b>	<b>802.778.532.457</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>520.676.985.270</b>	<b>514.726.997.327</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	98.622.214.304	69.917.694.266
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	17	100.409.316.714	116.636.961.698
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	18	2.187.131.955	1.989.146.294
4. Phải trả người lao động	314		26.037.482.424	19.365.408.931
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	2.166.071.414	1.172.138.882
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	2.818.182
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	20	62.688.415.067	22.179.174.661
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	21	221.763.099.932	278.023.391.935
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	23	785.552.483	768.770.691
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		6.017.700.977	4.671.491.787
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>285.016.346.391</b>	<b>288.051.535.130</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	20	143.500.000.000	143.500.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	22	135.281.891.268	138.184.580.007
3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		6.234.455.123	6.366.955.123
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>439.332.707.414</b>	<b>432.592.953.655</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>24</b>	<b>439.332.707.414</b>	<b>432.592.953.655</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		280.657.650.000	280.657.650.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		280.657.650.000	280.657.650.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		3.605	3.605
3. Cổ phiếu quỹ	415		(23.970.000)	(23.970.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		99.692.125.955	87.678.683.394
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		59.006.897.854	64.280.586.656
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		31.265.642.441	24.235.778.118
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		27.741.255.413	40.044.808.538
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> <b>(440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>1.245.026.039.075</b>	<b>1.235.371.486.112</b>

0625-  
TY  
ÁN  
SU  
ANG  
-T. PH

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	27	959.540.734.240	994.860.378.662
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	27	44.259.913.128	39.145.501.524
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	27	915.280.821.112	955.714.877.138
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	28	752.968.519.855	780.030.308.138
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		162.312.301.257	175.684.569.000
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	30	1.574.424.431	12.494.408.852
7. Chi phí tài chính	22	31	16.797.566.238	14.804.859.084
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		13.430.033.634	10.923.179.217
8. Chi phí bán hàng	25	32	45.311.326.176	45.589.692.508
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	32	67.424.325.941	75.216.023.903
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		34.353.507.333	52.568.402.357
11. Thu nhập khác	31		4.267.672.675	99.982.534
12. Chi phí khác	32		428.596.548	267.064.034
13. Lợi nhuận/(lỗ) khác (40=31-32)	40		3.839.076.127	(167.081.500)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		38.192.583.460	52.401.320.857
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	33	10.451.328.047	12.356.512.319
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		27.741.255.413	40.044.808.538
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	34	989	1.279



Số: 55 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA HĐQT**

Đánh giá công tác Quản lý Sản xuất Kinh doanh của Công ty  
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

*Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023*

**I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2022**

Tình hình thế giới năm 2022 chuyển biến phức tạp từ xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na, tác động tiêu cực do dịch Covid-19, giá dầu tăng, lạm phát tăng cao tạo ra những thách thức, rủi ro cho kinh tế thế giới và ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu.

Với những đặc thù riêng, ngành công nghiệp sản xuất sản phẩm Cao su nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cao su Sao Vàng còn gặp nhiều khó khăn như:

- Sự cạnh tranh khốc liệt các sản phẩm sãm lốp trong và ngoài nước diễn biến mạnh.
- Thị trường sãm, lốp ô tô rất khó khăn do lốp nội tăng giá trong khi đó hàng Trung Quốc và đặc biệt là Chengshin, Maxxis không tăng giá dẫn đến tiêu thụ khó.
- Xu hướng chuyển đổi lốp ô tô từ bias sang radial trong khi Công ty chưa sản xuất được dòng sản phẩm này.
- Lốp xe máy không sãm dần thay thế lốp có sãm. Công ty đã sản xuất lốp không sãm tuy nhiên chủng loại còn chưa đa dạng, phong phú và sản lượng chưa đáp ứng được nhu cầu thị trường.
- Rào cản kỹ thuật làm giảm sản lượng xuất khẩu do Công ty chưa được cấp chứng nhận chất lượng GSO để xuất khẩu sản phẩm sang các nước Trung đông.

Những khó khăn trên đã ảnh hưởng lớn đến khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường, ảnh hưởng đến việc tăng doanh thu và sản lượng tiêu thụ, tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, với sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành và toàn thể CBCNV trong Công ty trong năm qua đã đạt được một số kết quả rất tích cực thể hiện qua các mặt sau:

Chi tiêu	Đơn vị	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện	So sánh (%)
Giá trị sản xuất CN				
-Theo giá cố định 1994	Tỷ đồng	380	308,8	81,3
-Theo giá thực tế	Tỷ đồng	1.015	899,5	88,6
Doanh thu	Tỷ đồng	2.000	915,3	45,8
Trong đó: SXCN	Tỷ đồng	970	874,7	90,2
Thương mại, khác	Tỷ đồng	1.030	40,5	3,9
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	38,2	38,2

Nhận xét: Chỉ tiêu sản xuất công nghiệp theo giá thực tế năm 2022 đạt 88,6% kế hoạch đề ra. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự sụt giảm của chỉ tiêu này do sự thiếu hụt lao động, dịch bệnh làm ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất của toàn Công ty. Ngoài ra công tác tiêu thụ khó khăn vào giai đoạn cuối năm gây tồn kho lớn Công ty đã phải điều tiết giảm sản xuất.

Tuy giá trị doanh thu Sản xuất công nghiệp chỉ 874,7 tỷ đạt 90,2 %, nhưng đó là cả sự nỗ lực điều hành và bám sát thị trường của HĐQT và Ban lãnh đạo công ty, kịp thời có những chính sách giá bán phù hợp với từng giai đoạn giữa bối cảnh rất khó khăn của thị trường trong dịch bệnh.

Lợi nhuận trước thuế đạt 38,2 tỷ đạt 38,2 % so với kế hoạch, nguyên nhân chính do biến động của giá nguyên vật liệu tăng cao, sức tiêu thụ sản phẩm giảm, chi phí vận chuyển tăng ...

## II. Hoạt động của HĐQT năm 2022

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp 6 phiên và nhiều lần lấy ý kiến thành viên HĐQT. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, thay mặt HĐQT, chủ tịch HĐQT đã ký ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, quyết định phê duyệt, quyết định khác... Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.

Các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham gia, các vấn đề quan trọng HĐQT mời thủ trưởng các đơn vị, Chi nhánh, Xí nghiệp trong Công ty tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, có sự đồng thuận cao và đạt mục tiêu tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

Ngoài ra HĐQT và các thành viên đã tích cực tham gia cùng với Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị, Chi nhánh, Xí nghiệp trong Công ty triển khai thực hiện nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đặc biệt là công tác sản xuất tại Chi nhánh Thái Bình và Xí nghiệp luyện Xuân Hòa.

### **III. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành năm 2022**

Với mục tiêu đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao công tác quản trị, nâng cấp chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác bán hàng.

Phát huy tối đa việc bố trí hợp lý các dây chuyền sản xuất, năng lực trang thiết bị, giữ ổn định đội ngũ lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trên cơ sở hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh

Qua quá trình kiểm điểm công tác, cho thấy Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết và kết luận của Hội đồng quản trị với nỗ lực cao đáng ghi nhận.

Ban điều hành, cán bộ quản lý trong công ty nhận thức rõ và đã tập trung giải quyết khắc phục các yếu kém về khả năng cạnh tranh, vấn đề chất lượng sản phẩm, giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, công tác thị trường trong nước và xuất khẩu trong công tác quản trị Công ty.

Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch và mục tiêu cho từng tháng. Từng bước khắc phục tồn tại, nâng cao khả năng cạnh

0010  
ÔNG  
CỔ PH  
CAO  
AO V  
XUÂN

tranh của sản phẩm SRC. Tổ chức triển khai thực hiện phần đầu nhằm đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra ở mức cao nhất có thể.

Thường xuyên rà soát bổ sung các quy định, quy chế hiện có nhằm kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, xuất nhập phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu, đảm bảo quá trình xét duyệt đúng quy định, qui chế mua sắm vật tư đã ban hành.

Coi trọng công tác thực hiện định mức vật tư, luôn cập nhật hoàn thiện bộ định mức, kiểm điểm định mức hàng tháng, đề ra biện pháp khắc phục kịp thời các sai lệch, yếu kém trong xây dựng và quản lý thực hiện định mức vật tư tại các đơn vị.

Duy trì và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và chăm sóc sức khỏe cho người lao động, giải quyết các chế độ đúng quy định.

Tuy nhiên, trong hoạt động của Ban điều hành vẫn có những tồn tại sau:

- Công tác điều hành quản lý trực tiếp tại các xí nghiệp sản xuất có lúc còn chậm. Bộ máy quản lý lao động, quản lý công nghệ ở một vài đơn vị có lúc chưa đáp ứng được yêu cầu.
- Bố trí lao động tại một số bộ phận, dây chuyền sản xuất tiếp tục bị mất cân đối do biến động giảm về quy mô sản xuất, cơ cấu sản phẩm bị thay đổi nhiều dẫn đến năng suất lao động chưa cao.
- Công tác kỹ thuật chưa sâu sát, chưa quyết liệt khắc phục triệt để các nguyên nhân làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
- Công tác phát triển sản xuất sản phẩm mới còn chậm, chưa theo kịp nhu cầu thị trường.

#### **IV. Mức cổ tức năm 2022**

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và kết quả SXKD, HĐQT Công ty đã họp và thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét thông qua trả cổ tức 8 % vốn điều lệ bằng tiền mặt.

#### **V. Kế hoạch SXKD năm 2023**

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty năm 2023. Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau:

0625  
TY  
IÀN  
SU  
ÀNG  
V-T PH

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	So với thực hiện năm 2022 (%)
1	Giá trị sản xuất CN			
	- Theo giá cố định 1994	Tỷ đồng	350	113,3
	- Theo giá thực tế	Tỷ đồng	1.024	113,8
2	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	2.000	218,5
	Trong đó: Doanh thu SXCN	Tỷ đồng	970	110,9
	Doanh thu thương mại	Tỷ đồng	1.030	2.543,2
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	261,8
4	Mức cổ tức (không nhỏ hơn)	%	10	166,7

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, Hội đồng quản trị cần kiên quyết thực hiện các giải pháp sau đây:

Tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung giám sát hoạt động của Ban điều hành, các bộ quản lý các mặt hoạt động của Công ty

Đề xuất với Ban điều hành các giải pháp quản lý sản xuất, quản lý chi phí, quản lý chất lượng. Hoàn thiện công tác bán hàng, điều chỉnh chính sách tiêu thụ hợp lý với đại lý, nhà phân phối. Kiên quyết khắc phục những hạn chế của mình đã nêu trong phần đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành năm 2022.

Sử dụng lao động có hiệu quả, tìm mọi biện pháp tăng năng suất lao động trong tình trạng thiếu người.

Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV, có chính sách giữ người có trình độ cao, tay nghề giỏi, từng bước tăng thu nhập cho người lao động.

Quyết tâm phát triển sản phẩm mới, chất lượng cao đặc biệt là lớp ô tô công trường quy cách lớn, lớp xe máy không săm, săm xe máy butyl đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Hoàng Sơn**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **56** /TTr-BKS

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2023

### **TỜ TRÌNH**

(V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2023)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 25/4/2022;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 25/4/2022.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

#### **1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.

- Là một trong những Công ty kiểm toán hàng đầu; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm đảm bảo đáp ứng được yêu cầu chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

#### **2. Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập:**

Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán độc lập sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO (Chi nhánh Calico).

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách và tiêu chí nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Thư ký Công ty;
- Lưu BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

  
**NGUYỄN TRUNG HÒA**



Số: 57 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2022.	280.657.650.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	31.265.642.441
3	Lợi nhuận phát sinh năm 2022	38.192.583.460
3.1	Thuế TNDN phải nộp	10.451.328.047
3.2	Lợi nhuận còn lại (3-3.1)	27.741.255.413
3.3	Trích các quỹ: Trong đó	11.255.502.165
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	2.774.125.541
	- Quỹ đầu tư, phát triển (30%)	8.322.376.624
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành	159.000.000
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông (4=2+3.2-3.3).	47.751.395.689
5	Dự kiến chia cổ tức 8% vốn điều lệ bằng tiền mặt.	22.450.694.400
6	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (6=4-5).	25.300.701.289

Thời điểm chia cổ tức: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức như trên, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông theo quy định trong thời gian sớm nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM HOÀNH SƠN

Số: 58 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua những nội dung sau:

Tình hình thế giới năm 2023 chuyển biến nhanh, đan xen những mặt tích cực lẫn tiêu cực tác động đến sự phục hồi phát triển kinh tế. Tình hình xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina vẫn diễn biến phức tạp, giá dầu, lạm phát tăng cao tạo ra những thách thức, rủi ro cho kinh tế thế giới và ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn do sức cầu của thị trường yếu, xu hướng tiêu dùng chuyển sang sử dụng lốp Radial, sản phẩm SRC chịu sự cạnh tranh quyết liệt giữa các công ty sản xuất sản phẩm cùng loại và hàng nhập khẩu. Trước tình hình trên, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã họp và đề ra nhiều biện pháp nhằm tiết giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành nâng cao chất lượng, đa dạng mẫu mã, chủng loại của sản phẩm để tăng sức cạnh tranh của sản phẩm SRC trên thị trường trong nước và xuất khẩu, đẩy mạnh doanh thu thương mại.

Từ phân tích trên HĐQT Công ty CP Cao su Sao Vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994	350
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	1.024
3	Doanh thu Trong đó: - Doanh thu từ SXKD các sản phẩm từ cao su - Doanh thu thương mại	2.000 970 1.030
4	Lợi nhuận trước thuế	100
5	Lợi nhuận sau thuế	78.5
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2023.	10% Vốn điều lệ trở lên

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2023 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả SXKD trong năm của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM HOÀNH SƠN

Số: 59 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

**Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký Công ty năm 2022 như sau:**

**1. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS**

- Trường BKS Công ty thay đổi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 ngày 25/04/2022, trước đại hội đồng cổ đông năm 2022 Trường BKS Công ty hưởng lương chuyên trách

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trường BKS	01	4.000.000	8	32.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>344.000.000</b>

**2. Thù lao của Thư ký Công ty như sau:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Tổ trưởng	01	3.000.000	12	36.000.000
Thành viên	01	2.500.000	6	15.000.000
<b>Cộng</b>				<b>51.000.000</b>

Việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**PHẠM HOÀNH SƠN**

Số: 60 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Căn cứ vào kế hoạch SXKD của Công ty năm 2023 đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty năm 2023 như sau:

1. Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, BKS:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				360.000.000

2. Thù lao Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Người PTQT CT	01	3.500.000	12	42.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
Cộng				78.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM HOÀNH SƠN

Số: 61 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng là Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoàn Sơn nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022, trong đó sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;
- Căn cứ văn bản đề nghị của Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoàn Sơn ngày 10/2/2023 và 13/3/2023 về việc đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu (Mã CK: SRC).
- Căn cứ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14: Tổ chức, cá nhân và người có liên quan nắm giữ từ 25% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của 01 công ty đại chúng dự kiến nhận chuyển nhượng cổ phiếu dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành không phải chào mua công khai nếu thuộc trường hợp đã được được Đại hội đồng cổ đông công ty đại chúng thông qua. Trong trường hợp này, Đại hội đồng cổ đông phải xác định rõ đối tượng chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua việc cổ đông hiện hữu là Công ty CP Tập đoàn Hoàn Sơn nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty để nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty đạt các mức theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai, cụ thể như sau:



**1. Số lượng cổ phiếu của Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoành Sơn nắm giữ trước khi chuyển nhượng:**

STT	Họ và tên cổ đông	Số DKSH	Chức vụ/ Môi quan hệ với bên dự kiến nhận chuyển nhượng	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ trên SLCP đang lưu hành
1	Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoành Sơn	3000244065	Bên nhận chuyển nhượng	6.886.150	24,54%
<b>Tổng cộng</b>				<b>6.886.150</b>	<b>24,54%</b>

**2. Bên dự kiến nhận chuyển nhượng cổ phiếu**

STT	Họ và tên bên nhận chuyển nhượng	SL CP dự kiến mua thêm	Tỷ lệ trên SLCP đang lưu hành	Tỷ lệ nắm giữ sau khi mua thêm
1	Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoành Sơn	7.207.140	25,68%	50,22%
<b>Tổng cộng</b>		<b>7.207.140</b>	<b>25,68%</b>	<b>50,22%</b>

**3. Bên chuyển nhượng cổ phiếu: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng có thông tin như sau:**

Họ và tên	Số CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng sở hữu	Tỷ lệ
Nguyễn Tiến Ngọc	040082001794	14/04/2021	Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH	1.385.430	4,94%
Nguyễn Huy Hùng	040076030701	11/04/2021	Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH	1.323.090	4,71%
Trần Thị Thúy Hằng	040189006409	13/4/2021	Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH	1.315.270	4,69%
Nguyễn Thị Hồng	040155001642	07/4/2021	Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH	1.314.050	4,68%
Hồ Việt Hùng	042087003039	17/4/2021	Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH	1.319.300	4,70%
Nguyễn Tiến Dũng	038049003273	07/4/2021	Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH	550.000	1,96%
<b>Cộng</b>				<b>7.207.140</b>	<b>25,68%</b>

**4. Phương án chuyển nhượng cổ phiếu**

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ của riêng Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoành Sơn sau khi hoàn tất việc chuyển nhượng: Dự kiến sở hữu 50,22% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của công ty.



- Thời gian thực hiện: Việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu SRC mà không cần chào mua công khai được thực hiện từ ngày Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực cho đến khi Công ty Cổ Phần Tập đoàn Hoàng Sơn hoàn thành việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu đạt tỷ lệ như đã nêu trên.
- Phương án nhận chuyển nhượng: Nhận chuyển nhượng thông qua hình thức khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận trên sàn HSX theo quy định của Sở Giao dịch chứng khoán.

#### 5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc nhận chuyển nhượng nêu trên để đảm bảo thực hiện các nội dung trong Tờ trình này được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.**

#### *Nơi nhận:*

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**PHẠM HOÀNH SƠN**



## TỜ TRÌNH

V/v: Bổ sung ngành nghề kinh doanh

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc để tiến hành các thủ tục đăng ký với Cơ quan đăng kí kinh doanh.

**Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan - Mã ngành 4661**  
**Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác - Mã ngành 46611.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**PHẠM HOÀNH SƠN**